

Tác động của đại dịch Covid-19 đến các nước và một số khuyến nghị chính sách

TS. Nguyễn Thị Thu Hoài, Trường Đại học Kinh tế- Đại học Quốc gia Hà Nội

Email: hoaint04@yahoo.co.uk

TÓM TẮT: Đại dịch Covid- 19 đã và đang ảnh hưởng sâu rộng đến các nền kinh tế trong khu vực, nhưng mức độ nghiêm trọng và thời gian diễn ra cú sốc lại bất định khác thường. Phản ứng chính sách nên tập trung vào hai mục tiêu trước mắt: Các biện pháp bảo vệ sức khỏe và hỗ trợ kinh tế cho cả phía cung và cầu.

ABSTRACT: The COVID-19 pandemic has been profoundly affecting economies in the region, but the severity and duration of the shock are extraordinary uncertainties. The policy response should focus on two immediate goals: Health protection measures and economic support for both supply and demand.

TỪ KHOẢ: *Đại dịch Covid-19 và các phản ứng chính sách*

Đại dịch Covid- 19 đã và đang ảnh hưởng sâu rộng đến các nền kinh tế trong khu vực, nhưng mức độ nghiêm trọng và thời gian diễn ra cú sốc lại bất định khác thường. Đại dịch này là độc nhất theo nhiều cách, nhưng vẫn có những bài học chúng ta có thể học được từ các cuộc khủng hoảng kinh tế trước đó (ví dụ như khủng hoảng tài chính toàn cầu) cũng như dịch bệnh (ví dụ cúm gia cầm và cúm lợn, SARS, MERS, Bệnh do vi rút Ebola - EVD), nhấn mạnh vai trò trung tâm của việc làm, bảo trợ xã hội và đối thoại xã hội trong các chính sách giảm thiểu và phục hồi mà các quốc gia áp dụng.

Theo Báo cáo mới nhất của Ngân hàng Thế giới, tăng trưởng ở Trung Quốc theo kịch bản cơ sở dự báo sẽ giảm còn 2,3% và theo kịch bản tình huống thấp hơn còn 0,1% năm 2020, so với mức 6,1% năm 2019. Tăng trưởng ở các quốc gia đang phát triển khác ở khu vực Đông Á và Thái Bình Dương theo kịch bản cơ sở dự báo còn 1,3% và theo kịch bản tình huống thấp hơn còn âm 2,8% vào năm 2020, so với mức ước tính 4,7% trong năm 2019. Kiểm chế đại dịch sẽ là điều kiện để hồi phục, nhưng rủi ro căng thẳng tài chính kéo dài vẫn lớn, thậm chí đến sau 2020. Dễ tổn thương nhất là các quốc gia phụ thuộc nhiều vào thương mại, du lịch và thương phẩm; lại đang có nợ lớn, và phải lệ thuộc vào các dòng tài chính đầy biến động.¹

Cú sốc COVID-19 sẽ để lại tác động nghiêm trọng đến giảm nghèo, cả trực tiếp thông qua bệnh tật và gián tiếp thông qua mất thu nhập. Theo kịch bản dự báo của WB về tăng trưởng, số người thoát nghèo toàn khu vực giảm 24 triệu người trong năm 2020 so với trường hợp

¹ <https://www.worldbank.org/vi/news/press-release/2020/01/08/modest>

không có đại dịch (theo ngưỡng nghèo 5,50 USD/ngày). Theo kịch bản tình huống thấp hơn, số người nghèo ước tăng khoảng 11 triệu người. Các hộ gia đình có liên quan đến những ngành bị ảnh hưởng sẽ đặc biệt khó khăn. Chẳng hạn, tỷ lệ nghèo có thể tăng gấp đôi ở những hộ gia đình Việt Nam có liên quan đến các lĩnh vực chế tạo và chế biến phụ thuộc vào nguồn đầu vào nhập khẩu, cũng như một số quốc đảo vùng Thái Bình Dương đang có việc làm chủ yếu phụ thuộc vào du lịch. Mặc dù ước tính về GDP và tỷ lệ nghèo chỉ là dự báo, nhưng chúng cho thấy quy mô về khả năng gây khó khăn kinh tế và nhu cầu phải hành động khẩn cấp.

Kể từ khi đại dịch bùng phát trên diện rộng, các ngân hàng trung ương ở Úc, Canada, New Zealand, Anh và Mỹ đã cắt giảm lãi suất. Chính phủ Hàn Quốc đã công bố Gói hỗ trợ đặc biệt với ngân sách 20 nghìn tỷ KRW vào năm 2020. Ý đã đưa ra các khoản giảm thuế và miễn trừ cho các khoản đóng góp an sinh xã hội, cũng như gia hạn thời hạn trả nợ thế chấp. Cho vay và hỗ trợ tài chính cho các lĩnh vực cụ thể, bao gồm cả lĩnh vực y tế. Hỗ trợ tài chính cho các lĩnh vực cụ thể đã được công bố ở nhiều quốc gia. Tại Trung Quốc, chính phủ đã thành lập một cơ sở tín dụng 300 tỷ nhân dân tệ được trợ cấp cho các nhà sản xuất mặt nạ và các mặt hàng liên quan đến sức khỏe khác. Ở Anh, 5 tỷ bảng đã được phân bổ cho Dịch vụ Y tế Quốc gia (NHS), trong khi ở Ireland, chính phủ đã phân bổ 435 triệu euro cho Điều hành Dịch vụ Y tế. Ở Hàn Quốc, du lịch và các ngành bị ảnh hưởng xấu khác đã được xác định để tăng trợ cấp và thời gian hỗ trợ lâu hơn. Pháp và Đức đã công bố một cách tiếp cận rộng rãi để hỗ trợ tất cả các lĩnh vực bị ảnh hưởng. Đức công bố hỗ trợ không giới hạn cho các doanh nghiệp.²

Các biện pháp giảm lương trong thời gian làm việc / trợ cấp thất nghiệp một phần, bù cho người lao động trong nhiều giờ không làm việc, đang được mở rộng ở Pháp, Đức, Ý và Hà Lan. Tại Trung Quốc, chính phủ đã ban hành một thông báo để đảm bảo rằng các hợp đồng của người lao động nhập cư không bị chấm dứt trong trường hợp bị bệnh hoặc các biện pháp ngăn chặn. Trợ cấp thất nghiệp đã được mở rộng ở một số quốc gia. Bên trong Philippines, Chương trình An sinh Xã hội (SSS) được chuẩn bị để trả trợ cấp thất nghiệp cho khoảng 30.000 đến 60.000 công nhân dự kiến sẽ mất việc sau khi bị sa thải hoặc đóng cửa kinh doanh. Lợi ích hỗ trợ xã hội hoặc các hình thức chuyển tiền mặt khác được sử dụng ở một số quốc gia để tăng cường an ninh thu nhập và tăng tổng cầu. Tại Hồng Kông, Trung Quốc, cư dân trường thành sẽ nhận được khoản chuyển khoản tiền mặt một lần là 1.280 đô la, dự kiến sẽ thúc đẩy nền kinh tế tăng thêm 1%.

Hỗ trợ tài chính và giảm thuế đang được giới thiệu ở một số quốc gia. Vương quốc Anh đã giới thiệu một hệ thống bảo lãnh cho 80% giá trị khoản vay cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ cho vay và thấu chi và sẽ cung cấp thêm 2,2 tỷ bảng cho chính quyền địa phương để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ. Tại Hàn Quốc, việc giảm thuế VAT cho các doanh nghiệp kiếm được 60 triệu KRW hoặc ít hơn một năm và mở rộng Hỗ trợ tài chính đặc biệt cho các thương nhân nhỏ và doanh nghiệp vừa và nhỏ đã được công bố. Tại Pháp, các biện pháp giảm thuế cho phép

² <http://vneconomy.vn/wb-tang-truong-kinh-te-toan-cau-2020-tang-nhe-nhung>

tất cả các công ty trì hoãn "mà không cần biện minh, chính thức hay phạt" thanh toán các khoản đóng góp và thuế đến hạn vào tháng 3 năm 2020. Các công ty bị ảnh hưởng cũng có thể được hưởng lợi từ việc hoãn trả thuế xã hội hoặc thậm chí giảm thuế ở mức cực đoan nhất hoặc tình huống khó khăn³.

Mặc dù các biện pháp mà các chính phủ trên toàn thế giới đưa ra để đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp mà đại dịch đã tạo ra và mở đường cho sự phục hồi dần dần nhưng rõ ràng cần phải thực hiện nhiều hơn nữa. Các cuộc khủng hoảng trong quá khứ và kinh nghiệm của các quốc gia, vốn đã phản ứng quá muộn trong bối cảnh cuộc khủng hoảng COVID-19 hiện nay, cho thấy sự chuẩn bị và hành động sớm là rất quan trọng.

Kinh nghiệm ở các quốc gia đó cho thấy đầu tư sớm vào năng lực giám sát dịch bệnh và ứng phó có thể giảm được nhu cầu phải tiến hành những biện pháp ngăn chặn dập dịch tốn kém hơn. Các quốc gia khác nếu càng sớm có năng lực kiểm chế dịch thì càng nhanh ngăn chặn được những thiệt hại về kinh tế do các biện pháp dập dịch chặt chẽ, qua đó rút ngắn được thời gian phục hồi.

Đối với Việt Nam, tác động của dịch COVID 19 có thể khiến nền kinh tế bị tác động một cách mạnh mẽ và lâu dài. Kinh tế sẽ suy giảm nhanh chóng do giảm mạnh ở cả tổng cung (các doanh nghiệp suy giảm sản xuất, đứt gãy nguồn cung đầu vào) và tổng cầu (nhu cầu tiêu dùng trong nước và đầu tư sản xuất suy giảm, xuất khẩu giảm mạnh...). Trong khi đó, Việt Nam là một nền kinh tế có độ mở lớn với thế giới, khu vực kinh tế đối ngoại lại đang là đầu tàu cho tăng trưởng trong những năm qua, nên mức độ tác động của dịch COVID 19 đến nền kinh tế sẽ bị khuếch đại nhiều hơn.

Sự nguy hiểm của chủng virus SARS-CoV-2 khiến thế giới lâm vào cảnh hỗn loạn. Chỉ tính đến hết tháng 2/2020, dịch COVID-19 đã gây nên những hệ lụy to lớn đến tốc độ tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam. Theo báo cáo mới nhất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước Chính phủ, trong trường hợp không chế được dịch trong Quý 1/2020 thì tăng trưởng GDP năm 2020 dự báo là 6,25%, giảm 0,55 điểm % so với Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ; trong đó, quý 1 tăng 4,52%; quý 2 tăng 6,08%; quý 3 tăng 6,92% và quý 4 tăng 6,81%. Trường hợp dịch được khống chế trong Quý 2/2020 thì tăng trưởng được dự báo là 5,96%, giảm 0,84 điểm % so với Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và giảm 0,29 điểm % so với kịch bản khống chế được dịch trong Quý 1/2020; trong đó, Quý 1 tăng 4,52%; Quý 2 tăng 5,1%; Quý 3 tăng 6,70% và Quý 4 tăng 6,81%. Những thông tin này cùng diễn biến hiện nay của dịch bệnh đang khiến cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam rất quan tâm và không khỏi lo lắng trước những tác động của dịch bệnh, cùng những ảnh hưởng tiêu cực đối với mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại và đầu tư trong nước.

³ ilo.org/global/topics/coronavirus

Chính phủ Việt Nam đã phản ứng với đại dịch Covid-19 rất nhanh và quyết liệt. Hàng loạt chính sách miễn, giảm thuế và các gói cứu trợ chưa từng có tiền lệ được đưa ra. Chính phủ đã đưa ra gói tín dụng 250 nghìn tỷ đồng, gói hỗ trợ 30 nghìn tỷ đồng. Ngân hàng Nhà nước (SBV) hạ lãi suất tái cấp vốn giảm từ 6,0%/năm xuống 5,0%/năm, lãi suất tái chiết khấu từ 4,0%/năm xuống 3,5%/năm. Bộ Tài chính cũng đề xuất một vài công cụ kinh tế liên quan đến miễn giảm và gia hạn thuế và phí⁴.

Trong thời kỳ khủng hoảng, phản ứng chính sách nên tập trung vào hai mục tiêu trước mắt: Các biện pháp bảo vệ sức khỏe và hỗ trợ kinh tế cho cả phía cung và cầu. Có thể nói là dịch Covid-19 tác động rất mạnh, thậm chí là nghiêm trọng đến kinh tế Việt Nam. Bởi tác động của khá đa chiều, lên tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế nhưng ưu tiên hàng đầu của Việt Nam hiện nay là ngăn chặn COVID-19 bùng lây ra. Trước mắt, việc hạn chế sự lây lan nguy cơ đối với con người cũng như dập được dịch là mục tiêu hàng đầu. Nhưng bài toán khó ở đây là, làm sao vừa cứu người, vừa dập dịch, nhưng lại có thể giảm thiểu được những tác động bất lợi đối với sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế. So sánh với sự suy thoái thông thường của một nền kinh tế, ảnh hưởng về kinh tế của COVID-19 mạnh hơn và gây xáo trộn nhiều hơn.

Các biện pháp chính sách tiếp theo để ứng phó khủng hoảng cần phối hợp với các quốc gia, xây dựng kịch bản lâu dài, thực hiện thận trọng, có kiểm soát và đồng bộ nhằm tạo tính lan toả, tránh chỉ tập trung vào mục tiêu chống dịch, đặc biệt nên cân nhắc việc sử dụng tiếp tục các gói cứu trợ mà nên tập trung vào một nhóm chính sách, đối tượng và thúc đẩy các hoạt động kinh tế để có hiệu ứng lan toả.

Trước tiên, người lao động và người sử dụng lao động và gia đình của họ cần được bảo vệ khỏi các rủi ro về sức khỏe của COVID-19. Các biện pháp bảo vệ tại nơi làm việc và trên khắp các cộng đồng nên được giới thiệu và tăng cường, đòi hỏi sự hỗ trợ và đầu tư công cộng quy mô lớn.

Thứ hai, kịp thời phối hợp các nỗ lực chính sách để cung cấp hỗ trợ việc làm và thu nhập và để kích thích nền kinh tế và nhu cầu lao động. Những biện pháp này không chỉ giúp doanh nghiệp và người lao động chống lại mất việc làm và thu nhập ngay lập tức, mà còn giúp ngăn chặn một chuỗi các cú sốc cung (ví dụ như mất năng lực năng suất của công nhân) và cú sốc cầu (ví dụ như giảm tiêu dùng giữa người lao động và gia đình họ) có thể dẫn đến suy thoái kinh tế kéo dài. Các biện pháp tích cực trên quy mô lớn và triển khai trên tất cả các lĩnh vực chính sách là cần thiết để tạo ra các tác động mạnh mẽ và bền vững. Vì cuộc khủng hoảng đang phát triển nhanh chóng, việc theo dõi cẩn thận các tác động trực tiếp và gián tiếp của tất cả các biện pháp can thiệp là rất quan trọng để đảm bảo các phản ứng chính sách có liên quan và duy trì.

⁴ <http://baochinhphu.vn/Kinh-te/>

Thứ ba, thông tin chính xác, nhất quán, kịp thời và minh bạch là điều cần thiết không chỉ để chống lại đại dịch mà còn để giảm sự không chắc chắn và tăng cường sự tự tin ở tất cả các cấp của nền kinh tế và xã hội, bao gồm cả nơi làm việc. Sự suy giảm hoặc thiếu niềm tin ảnh hưởng đến chi tiêu của người tiêu dùng và đầu tư kinh doanh, gây ra suy thoái kinh tế và cản trở sự phục hồi.

Thứ tư, xây dựng niềm tin thông qua sự tin tưởng và đối thoại là rất quan trọng trong việc làm cho các biện pháp chính sách có hiệu quả. Chính phủ không thể giải quyết các nguyên nhân và hậu quả của khủng hoảng cũng như không đảm bảo sự ổn định và phục hồi xã hội thông qua hành động đơn phương. Đối thoại xã hội là một công cụ không thể thay thế của quản lý khủng hoảng cân bằng và tăng tốc phục hồi cũng như một công cụ quản trị thiết yếu liên quan đến thay đổi. Đặc biệt là trong thời kỳ căng thẳng xã hội tăng cao và thiếu niềm tin vào các tổ chức, tăng cường tôn trọng và phụ thuộc vào các cơ chế đối thoại xã hội tạo cơ sở mạnh mẽ để xây dựng cam kết của người sử dụng lao động và người lao động trong hành động chung với chính phủ. Đối thoại xã hội mang tính xây dựng và bền bỉ giữa chính phủ và các đối tác xã hội đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển các phản ứng hiệu quả ở cấp độ doanh nghiệp, ngành và kinh tế vĩ mô. Các kênh liên lạc được xác nhận và tiếp tục đối thoại với chính phủ là chìa khóa để cho phép người lao động và các tổ chức sử dụng lao động tổ chức quản lý tái cấu trúc doanh nghiệp một cách bền vững và duy trì công việc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BIDV Training and Research Institute, Updated report on Vietnam's economic growth scenario 2020
2. “In a war, we draw”: Vietnam’s artists join fight against COVID-19 *The Guardian*.
3. How Vietnam is winning its ‘war’ on coronavirus. DW (26 March,2020)
4. Vietnam shows how you can contain COVID-19 with limited resources. Weforum.org (30, March, 2020).
5. World Bank, Assess the impact of COVID-19 on economic growth.
6. <https://www.worldbank.org/vi/news/press-release/2020/01/08/modest>
7. <http://vneconomy.vn/wb-tang-truong-kinh-te-toan-cau-2020-tang-nhe-nhung>
8. ilo.org/global/topics/coronavirus

9. <http://baochinhphu.vn/Kinh-te/>